TAND HUYỆN MƯỜNG TÈ **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2024/HS-ST
Ngày: 05-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Xuân Huy

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lý Ngọc Sáng

- Bà Lý Thị The

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Lò Thị Kẻo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 96/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2024/QĐXXST- HS ngày 23/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lỳ Sừ T - Sinh năm 19xx.

Nơi cư trú: bản P, xã B, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng Trọt; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Hà Nhì; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lỳ Ló X - sinh năm 19xx và bà Mạ Po N - sinh năm 19xx; Bị cáo có vợ là Vàng Phì X và 02 con, con lớn sinh năm 20xx, con nhỏ sinh năm 20xx; Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/01/2024 cho đến nay (Có mặt).

- *Các bị hại:* Lý Ca L và Vàng Xá Đ (đều đã chết)

- Đại diện bị hại Lý Ca L: Ông Ly Hà C - sinh năm 19xx (Chồng Lý Ca L)

Nơi cư trú: Bản C, xã B, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt)

- Đại diện bị hại Vàng Xá Đ: Vàng Mò N1 - sinh năm 19xx (Chị gái Vàng Xá Đ)

Nơi cư trú: Bản T, xã B, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt)

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Đinh Văn Q - sinh năm 19xx

Nơi cư trú: Khu phố A, thị trấn M, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. (Vắng mặt)

+ Ông Lỳ Ló X1 - sinh năm 19xx

Nơi cư trú: bản T, xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. (Có mặt)

- Những người làm chứng:

+ Bà Lý Cá N2 - sinh năm 19xx. (Vắng mặt)

+ Bà Ly Mì N3 - sinh năm 19xx. (Vắng mặt)

+ Ông Phùng Lỳ H1 - sinh năm 19xx. (Vắng mặt)

+ Bà Ly Mò N4 - sinh năm 19xx. (Vắng mặt)

+ Anh Ly Xé Đ1 - sinh năm 20xx. (Vắng mặt)

+ Bà Lỳ Ly N4 - sinh năm 19xx. (Vắng mặt)

+ Anh Vàng Xé H2 - sinh năm 20xx. (Vắng mặt)

+ Ông Ly A H3 - sinh năm 19xx. (Vắng mặt)

+ Ông Vàng Mò Đ2 - sinh năm 19xx. (Vắng mặt)

+ Bà Pờ Mì S - sinh năm 19xx. (Vắng mặt)

+ Ông Ky Giò H4 - sinh năm 19xx. (Vắng mặt)

+ Ông Thàng Gạ C1 - sinh năm 19xx. (Vắng mặt)

+ Bà Vàng Ha Bớ - sinh năm 19xx. (Vắng mặt)

+ Ông Lỳ Xạ Đ3 - sinh năm 19xx. (Vắng mặt)

+ Bà Ky Lò B1 - sinh năm 19xx. (Vắng mặt)

+ Ông Ly Hà C - sinh năm 19xx (Vắng mặt)

Cùng trú tại: Bản C, xã B, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu

+ Ông Ly Khừ X2 - sinh năm 19xx. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Bản T, xã B, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

+ Ông Ly Xa L1 - sinh năm 19xx. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Bản Đ, xã B, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

+ Ông Phản Lo H3 - sinh năm 19xx. (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Bản C, xã P, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Lê Mạnh Hùng - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tháng 8/2023, Lỳ Sừ T đã thuê một vỏ thuyền bằng kim loại, có mái che, bên ngoài được sơn màu xanh, đỏ của anh Đinh Văn Q để làm phương tiện chở và đón người dân qua sông Đà đi lấy măng rừng rồi T sẽ mua lại toàn bộ số măng người dân lấy được. Sau khi thuê được thuyền, Lỳ Sừ T đã tự dùng đầu máy nổ của máy cày của ông Lỳ Ló X1 *(là bố đẻ)* của T để tự chế tạo thành máy thuyền rồi gắn vào thuyền. Trong khoảng thời gian gần một tháng, T đã nhiều lần điều khiển thuyền chở và đón người dân qua sông Đà để lấy măng.

Đến khoảng 09 giờ, ngày 21/9/2023, Lỳ Sừ T tiếp tục điều khiển chiếc thuyền trên chở người dân thuộc các bản Đ; bản P; bản C thuộc xã B, huyện Mường Tè qua sông Đà sang địa phận xã Nậm Khao, huyện Mường Tè để lấy măng rừng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút, cùng ngày 21/9/2024 Lỳ Sừ T điều khiển thuyền từ bờ sông Đà gần cầu Nậm Pục, xã Nậm Khao, huyện Mường Tè qua sông Đà sang bờ thuộc địa phận xã Nậm Khao, huyện Mường Tè để đón người dân đi lấy măng. Sau khi đón được người dân tổng số là 22 người trên thuyên *(trong đó có T và 21 người dân)* gồm: Lý Ca L, sinh năm: 19xx *(đã chết);* Lý Cá N2, sinh năm: 19xx; Ly Hà C, sinh năm: 19xx; Lỳ Ly N4, sinh năm: 19xx; Vàng Xé H2, sinh năm: 20xx và Thàng Gạ C1, sinh năm: 19xx cùng trú tại bản C, xã B; Vàng Xá Đ, sinh năm: 19xx *(đã chết)*; Ly Khừ Xá, sinh năm: 19xx cùng trú tại Bản T, xã B; Lỳ Xạ Đ3, sinh năm: 19xx; Ly Mò N4, sinh năm: 19xx; Vàng Mò Đ2, sinh năm: 19xx; Ky Lò B1, sinh năm: 19xx; Ly Mì N3, sinh năm: 19xx; Vàng Ha Bớ, sinh năm: 19xx; Ly A H3, sinh năm: 19xx; Ly Xé Đ1, sinh năm: 20xx; Phùng Lỳ H1, sinh năm: 19xx; Pờ Mỳ San, sinh năm: 19xx, Ky Giò H4, sinh năm: 19xx, cùng trú tại bản P, xã B; Ly Xa L1, sinh năm: 19xx trú tại Bản Đ, xã B; Phản Lo H3, sinh năm: 19xx, trú tại Bản C, xã P, huyện Mường Tè. Sau khi tất cả những người dân trên đã lên thuyền *(do thuyền không có ghế ngồi, có người ngồi xuống lòng thuyền, có người đứng và T cũng không bố trí chỗ ngồi và sắp xếp đồ đạc cho những người trên thuyền, trên thuyền cũng không trang bị dụng cụ cứu sinh)*, sau đó T điều khiển thuyền từ bờ sông Đà thuộc địa phận xã Nậm Khao sang bờ sông Đà gần cầu Nậm Pục, xã Nậm Khao. Đến khoang 17 giờ cùng ngày, khi T điều khiển thuyền đi đến cách bờ để cho mọi người xuống khoảng 15m thì người dân trên thuyền hô *"Nước tràn vào thuyền"* ngay sau đó thuyền bị chìm rồi lật úp xuống sông. Sau khi thuyền bị lật T và bốn người đã bám được vào thuyền, còn những người khác biết bơi thì đã

đưa những người không biết bơi khác vào được bờ. Ngay lúc này, T đã gọi anh Sa Văn Nhiền, sinh năm: 1981, tạm trú tại xã Nậm Khao, huyện Mường Tè là người đang đánh cá gần vị trí xảy ra tai nạn đến cứu giúp và được anh Nhiền đồng ý. Sau đó anh Nhiền điều khiển thuyền đến giúp kéo thuyền và đưa những người dân đang bám thuyền bị lật vào bờ. Sau khi mọi người đã lên bờ T được biết còn thiếu Vàng Xá Đ và Lý Ca L nên T đã lặn xuống sông để tìm người nhưng không thấy. Sau đó, T và nhiều người dân đã nhờ được hai thuyền để đi tìm kiếm Vàng Xá Đ và Lý Ca L nhưng vẫn không thấy. Những ngày sau, Lỳ Sừ T và người dân phối hợp với chính quyền xã tiếp tục tìm kiếm hai nạn nhân như đã nêu ở trên theo dọc sông Đà. Đến khoảng 08 giờ ngày 24/9/2023 thì Công an xã Bum Tở, huyện Mường Tè phát hiện thi thể Vàng Xá Đ nổi trên sông Đà, cách vị trí chìm thuyền khoảng 300m còn thi thể Lý Ca L nổi trên sông cách vị trí chìm thuyền khoảng 2km. Trước sự việc trên, Công an xã Bum Tở đã phối hợp với người dân đưa thi thể của hai nạn nhân lên bờ. Cùng ngày, Công an xã Bum Tở đã chuyển tin báo về tội phạm đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Tè để giải quyết theo thẩm quyền. Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi và tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định độc chất số 558/739/23/KLGĐĐC-PYQG, ngày 05/10/2023 của Viện pháp y Quốc gia kết luận: Mẫu phủ tạng của Vàng Xá Đ không tìm thấy các chất độc.

Tại bản kết luận giám định mô bệnh học số 149/23/KLMBH-VPYQG, ngày 13/10/2023 của Viện pháp y quốc gia kết luận: Các mẫu mô đang trong quá trình thoái hóa, hoại tử mạnh sau chết, nhiều mẫu mất cấu trúc mô; Tim: tăng sinh xơ mô kẻ; Phổi: Lòng phế nang chứa ít dịch rải rác; Dạ dày, ruột, gan, thận, lách thoái hóa, hoại tử sau chết.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 49/BKL-TTPY ngày 30/10/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lai Châu đối với tử thi Vàng Xá Đ kết luận: Nguyên nhân chết: Đuối nước. Cơ chế chế: Dịch tràn vào phế quản và phế nang ⟶ Suy hô hấp cấp ⟶ Tử vong. Thời gian chết: Tính đến thời điểm khám nghiệm trên 72 giờ.

Tại bản kết luận giám định độc chất số 559/740/23/KLGĐĐC-PYQG, ngày 05/10/2023 của Viện pháp y quốc gia kết luận: Mẫu Phủ tạng Lý Ca L không tìm thấy các chất độc.

Tại bản kết luận giám định mô bệnh học số 150/23/KLMBH-VPYQG, ngày 13/10/2023 của Viện pháp y quốc gia kết luận: Các mẫu mô thoái hóa, hoại tử mạnh sau chết, nhiều mẫu mất cấu trúc mô; Tim: tăng sinh xơ mô kẻ; Phổi:

Sung huyết, rải rác có phế nang chứa ít dịch phù; Dạ dày, ruột, gan, thận, lách thoái hóa, hoại tử mạnh sau chết.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 50/BKL-TTPY ngày 31/10/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lai Châu đối với tử thi Lý Ca L kết luận: Nguyên nhân chết: Đuối nước. Cơ chế chế: Dịch tràn vào phế quản và phế nang Suy hô hấp cấp Tử vong. Thời gian chết: Tính đến thời điểm khám nghiệm trên 72 giờ.

Tại kết luận giám định của Cục đăng kiểm Việt Nam ngày 26/12/2023 kết luận: Không có cơ sở để xác định trọng tải toàn phần của phương tiện. Lý do: Phương tiện không có hồ sơ thiết kế; Không có cơ sở để xác định phương tiện có được chở người không; Không có cơ sở để xác định số người tối đa phương tiện được chở. Lý do: Phương tiện không có hồ sơ thiết kế; Không có cơ sở để xác định chất lượng, an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện.

Tại công văn số 183/SGTVT-QLVT-PT&NL của Sở Giao thông vận tải tỉnh Lai Châu xác định Lỳ Sừ T, sinh năm: 1999; Số CCCD: 012099005549, cấp ngày: 04/12/2022; HKTT: Bản P, xã B, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu chưa được đào tạo, cấp chứng chỉ người lái phương tiện thủy nội địa.

Tại bản cáo trạng số: 56/CT-VKS-MT ngày 10/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Lỳ Sừ T về tội "Vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường thủy" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 272 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phân tích các tài liệu chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 272; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Tuyên bố bị cáo Lỳ Sừ T phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường thủy". Xử phạt bị cáo Lỳ Sừ T mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù cho hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đinh Văn Q 01 chiếc thuyền bằng kim loại.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa nhất trí với quan điểm luận tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng, đồng ý với quan điểm của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè.

Các đại diện bị hại vắng mặt tại phiên tòa có đơn xin xét xử vắng mặt và đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo trình bày: Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo và gia đình đã kịp thời thông báo đến chính quyền địa phương, kết hợp với bà con nhân dân trong bản tìm kiến nạn nhân. Sự việc xảy ra là không ai mong muốn, bị cáo cùng gia đình đã lo hậu sự và bồi thường cho gia đình nạn nhân kịp thời. Gia đình các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. Đề nghị Tòa án cho bị cáo được hưởng án treo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đinh Văn Q có đơn xin xét xử vắng mặt trình bày: Đề nghị HĐXX xem xét trả lại chiếc thuyền cho gia đình, ngoài ra không đề nghị gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lỳ Ló X1 tại phiên tòa trình bày: Không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Mường Tè, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo:

Xét lời khai nhận của bị cáo Lỳ Sừ T tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 21/9/2023, tại sông Đà đoạn qua khu vực cầu Nậm Pục thuộc địa phận bản Láng Phiếu, xã Nậm Khao, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Lỳ Sừ T điều khiển thuyền có gắn đầu máy nổ của máy cày do T tự chế thành máy thuyền chở người *(21 người dân và Lỳ Sừ T)* dân đi qua sông Đà khi không quản lý tốt phương tiện, không hướng dẫn hành khách lên, xuống; sắp xếp hàng hóa, hành lý; hướng dẫn hành khách ngồi bảo đảm ổn định phương tiện; Phương tiện trở người không không có đủ dụng cụ cứu sinh còn hạn sử dụng và bố trí đúng nơi quy định *(Vi phạm khoản 13 Điều 8; điểm a, b khoản 2 Điều 79 và Điều 80 Luật giao thông đường thủy nội địa và vi phạm Khoản 1, 3 Điều 12 Thông T 39/2019/TT- BGTVT ngày 15/10/2019),* khi thuyền đi đến cách bờ để người dân xuống khoảng 15m thì thuyền bị chìm. Hậu quả của việc chìm thuyền đã làm chết hai người là Vàng Xá Đ, và Lý Ca L.

Bị cáo Lỳ Sừ T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, an toàn giao thông đường thủy và xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe người khác. Bị cáo buộc phải nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Hành vi điều khiển thuyền có gắn đầu máy nổ của máy cày tự chế để chở người khi không quản lý tốt phương tiện, không hướng dẫn hành khách lên, xuống; sắp xếp hàng hóa, hành lý; hướng dẫn hành khách ngồi bảo đảm ổn định phương tiện; Phương tiện trở người không không có đủ dụng cụ cứu sinh còn hạn sử dụng và bố trí đúng nơi quy định khi chìm thuyền đã làm chết hai người đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường thủy" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 272 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa tại phiên tòa về tội danh là hoàn toàn có cơ sở, đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo và người nhà bị cáo đã tích cực tìm kiếm nạn nhân, lo toàn bộ chi phí mai táng và bồi thường toàn bộ thiệt hại cho thân nhân người bị hại. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở khu vực kinh tế, xã hội đặc biết khó khăn, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đại diện bị hại, người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đều có đơn, ý kiến đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo nên Hội đồng xét xử cần áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định, các đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án đều có đơn trình bày xin cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo được áp dụng nhiều tình tiết giảm nhẹ, việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú theo dõi giáo dục cũng đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Vì vậy quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa tại phiên tòa về mức hình phạt là hoàn toàn có cơ sở, đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 54 BLHS cho bị cáo hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là chưa tương xứng với tính chất, mức độ vi phạm của bị cáo nên không được chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 272 Bộ luật hình sự: *"Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm"*. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xét thấy nghề nghiệp chính của bị cáo là trồng trọt. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo và gia đình đã tự nguyện chi phí toàn bộ tiền mai táng và bồi thường cho thân nhân các bị hại. Tại hồ sơ và đơn xin xét xử vắng mặt các đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Các mẫu phủ tạng của Vàng Xá Đ và Lý Ca L cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ đi giám định không hoàn lại mẫu vật là phù hợp với quy định của pháp luật. 01 chiếc thuyền bằng kim loại, có chiều dài 7,46m có mái che là tài sản thuộc sở hữu của ông Đinh Văn Q nên cần trả lại theo quy định của pháp luật.

[7]. Về những vấn đề khác:

Đối với ông Đinh Văn Q: Quá trình điều tra xác định chiếc thuyền là do ông Q mua của một người dân ở xã Can Hồ huyện Mường Tè vào cuối năm

2021 để làm phương tiện đánh cá. Đến tháng 8 năm 2023 co không có nhu cầu sử dụng nên đã cho T thuê lại. Khi cho T thuê lại thuyền ông Q không biết việc T không có chứng chỉ điều khiển phương tiện cũng như không biết người điều khiển phương tiện có bắt vuộc phải có chứng chỉ hay không. Phương tiện thuộc loại tự chế, không có hồ sơ thiết kế, không buộc phải đăng ký, đăng kiểm theo quy định. Khi giao phương tiện cho T, ông Q đã tiến hành kiểm tra khung thuyền chắc chắn, không bị rò nước vào bên trong nên không có đủ căn cứ xử lý đối với ông Q về các hành vi "Đưa vào sử dụng phương tiện giao thông đường thủy không đảm bảo an toàn" theo quy định tại Điều 274 BLHS cũng như "Tội giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường thủy" theo quy định tại Điều 276 BLHS.

Đối với hành vi Lỳ Sừ T điều khiển phương tiện khi không có bằng, giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoặc chứng chỉ chuyên môn phù hợp với chức danh, loại phương tiện: Xét thây phương tiện bị cáo T điều khiển là loại tự chế, không có hồ sơ thiết kế nên không xác định được trọng tải toàn phần, không xác định được số người tối đa phương tiện được chở nên người điều khiển phương tiện không thuộc diện phải có bằng, giấy chứng nhận chuyên môn, chứng chỉ theo quy định tại Điều 35 của Luật giao thông đường thủy Nội địa. HĐXX không có đủ cơ sở để xem xét xử lý bị cáo về hành vi "không có bằng, giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoặc chứng chỉ chuyên môn phù hợp với chức danh, loại phương tiện" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 272 BLHS.

[8]. Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Nên cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 272; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Điểm b khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Tuyên bố bị cáo Lỳ Sừ T phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường thủy".

2. Xử phạt bị cáo Lỳ Sừ T 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm. Thời hạn tù được tính từ ngày tuyên án, ngày 05/9/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Giao bị cáo Lỳ Sừ T cho UBND xã Bum Tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đinh Văn Q 01 chiếc thuyền bằng kim loại, có chiều dài 7,46m có mái che, bên ngoài được sơn màu xanh, đỏ.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Mường Tè với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè được lập vào hồi 16 giờ 15 phút ngày 12 tháng 7 năm 2024)

4. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Mường Tè;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện;
- Nhà tạm giữ CA huyện Mường Tè;
- Công an huyện Mường Tè;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- Lưu HS – HS./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đới Xuân Huy